

TRÍ TUỆ DO THÀI

JEROME BECOMES A GENIUS

Copyright © 2009 Eran Katz

All rights reserved including the rights of reproduction in whole or in part in any form.

TRÍ TUỆ DO THÁI

Bản quyền tiếng Việt © Công ty Cổ phần Sách Alpha, 2026

Alpha Books - Better Knowledge, Better Success

Thương hiệu sách Quản trị kinh doanh số 1 thị trường

Alpha Books không chỉ xuất bản sách – chúng tôi đồng hành kiến tạo tri thức quản trị và kinh doanh, khơi dậy nội lực Việt từ tinh hoa thế giới

Không phần nào trong xuất bản phẩm này được phép sao chép hay phát hành dưới bất kỳ hình thức hoặc phương tiện nào mà không có sự cho phép trước bằng văn bản của Công ty Cổ phần Sách Alpha. Chúng tôi luôn mong muốn nhận được những ý kiến đóng góp của quý vị độc giả để sách ngày càng hoàn thiện hơn.

Biên mục trên xuất bản phẩm của Thư viện Quốc gia Việt Nam

Katz, Eran

Trí tuệ Do Thái = Jerome becomes a genius : Những phương pháp phát triển trí tuệ Do Thái / Eran Katz ; Phương Oanh dịch. - Tái bản. - H. : Công thương ; Công ty Sách Alpha, 2026. - 444tr. ; 21cm

Phụ lục cuối chính văn

ISBN 9786044818009

1. Trí tuệ 2. Người Do Thái

153 - dc23

LXF0129p-CIP

Góp ý về sách, liên hệ về bản thảo và bản dịch: publication@alphabooks.vn

Liên hệ hợp tác về nội dung số: chuyendoiso@alphabooks.vn

Liên hệ hợp tác xuất bản & truyền thông trên sách: htxb@alphabooks.vn

Liên hệ dịch vụ tư vấn, đại diện & giao dịch bản quyền: copyright@alphabooks.vn

TRÍ TUỆ, DO THÁI

Những phương pháp phát triển
trí tuệ của người Do Thái



ERAN KATZ

NGƯỜI LẬP KỶ LỤC GUINNESS VỀ KHẢ NĂNG NHỚ ĐƯỢC
MỘT DÃY 500 CHỮ SỐ CHỈ SAU MỘT LẦN NGHE

Phương Oanh dịch

(Tái bản lần thứ 11)



alpha
books



NHÀ XUẤT BẢN
CÔNG THƯƠNG

HỘI ĐỒNG CỐ VẤN XUẤT BẢN

Hoàng Nam Tiến

Phó Chủ tịch Hội đồng trường,
Trường Đại học FPT

Đoàn Đức Thuận – Phó Viện trưởng
Viện Nghiên cứu Chiến lược Thương hiệu
và Cạnh tranh (BCSI)

Trần Hồng Quang

CEO HQBC Consulting & Investment

Phan Minh Thu

Chuyên gia Phát triển Thương hiệu
Trưởng ban Nội dung CSMO miền Bắc

Nguyễn T. Quỳnh Trang

Phó Chủ tịch CSMO

Lê Quốc Vinh

Chủ tịch LeBros

Nguyễn Đình Thành

Đồng sáng lập Elite PR School

Lê Hồng Phúc – Phó Chủ tịch Hội

các Nhà QTDN Việt Nam
Chủ tịch CLB Nhân sự Việt Nam

Nông Vương Phi

CEO Công ty Phi&P

Nguyễn Cảnh Bình

Chủ tịch HĐQT Alpha Books

ĐỘI NGŨ TRIỂN KHAI ALPHA BOOKS

Phụ trách sản xuất: Bùi Hà – Đặng Ly

Điều phối viên: Bích Ngọc

Thiết kế bìa: Thiên Thanh

Trình bày: Diệu Linh

Thư ký xuất bản: Thủy Nguyễn

Bản quyền: Xuân Hồng

Phụ trách marketing: Chu Đức Tấn

Alpha Books không chỉ xuất bản sách – chúng tôi đồng hành kiến tạo tri thức
quản trị và kinh doanh, khơi dậy nội lực Việt từ tinh hoa thế giới

Lời giới thiệu

(cho bản tiếng Việt)

Quý bạn đọc thân mến!

Cuốn sách mà bạn đang cầm trên tay là kết quả của mối nhân duyên kỳ ngộ giữa Công ty Sách Alpha và tác giả của nó là Eran Katz – một nhà văn, học giả người Israel, cũng là người nổi tiếng với kỷ lục Guinness về khả năng nhớ lại được một dãy số có đến 500 chữ số sau khi được nghe chỉ một lần.

Eran Katz đến Việt Nam hồi đầu năm 2009 với bản thảo bằng tiếng Anh của hai cuốn sách: *Secret of a Super Memory* (Bí mật của một trí nhớ siêu phàm) và *Jerome Becomes a Genius* (Trí tuệ Do Thái), đã xuất bản bằng tiếng Hebrew (ngôn ngữ chính thức của Israel) và đã được dịch ra nhiều thứ tiếng trên thế giới. Ông mong muốn hai bản thảo này được dịch và xuất bản bằng tiếng Việt.

Nhiều nhà xuất bản và công ty sách, nhà sách có tiếng ở Việt Nam nồng nhiệt chào đón ông. Nhưng cuối cùng, ông đã chọn Alpha Books. Và ông đề nghị Công ty

chuyển phần lớn tiền bản quyền của hai cuốn sách này cho Quỹ Sao Biển của Hoa hậu người Việt Ngô Phương Lan – một quỹ từ thiện nhằm giúp đỡ trẻ em và những người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn ở Việt Nam.

Cuốn *Jerome Becomes a Genius* (với tựa đề tiếng Việt *Trí tuệ Do Thái*) là câu chuyện kể về một chàng trai Do Thái tên là Jerome. Gã trai này có cái vẻ bề ngoài, nói theo cách của người Việt Nam chúng ta, là khá “lắc cắc”, sống “lông bông”, ăn mặc “lố lăng”. Gần như lúc nào anh ta cũng diện độc một chiếc quần bò bạc phếch, với đủ loại áo phông in những hình thù kỳ dị và những câu khẩu hiệu nghe rất chướng tai mà anh ta đang hăng hái quảng cáo và tiếp thị. Anh ta cũng rất ham mê thể thao, đặc biệt là môn bóng đá.

Thế nhưng, trái với cái vẻ bề ngoài buồn cười đó, anh ta may mắn có được một động lực phấn đấu thật đặc biệt, dựa trên một vụ cá cược tưởng như đùa bỡn giữa anh ta với hai người bạn thân – một là Itamar Forman, giáo sư đại học; một là tác giả, nhà văn Eran Katz của chúng ta. Trong vòng ba năm, Jerome sẽ tích cực làm ăn để có một tài sản trị giá 50 triệu đô-la, đồng thời theo học một khóa Quản trị kinh doanh và thi lấy bằng Thạc sĩ, nhưng theo cách thức mà những người Do Thái thường làm.

Rốt cục, Jerome đã làm được hơn thế rất nhiều. Nói đúng hơn, anh đã trở thành một “thiên tài” đúng với ý nghĩa đích thực của từ này. Chỉ hai năm, anh đã

kiếm được 20 triệu đô-la, vẫn bằng cái nghề thiết kế mẫu và buôn bán đủ loại áo phông mà anh yêu thích; anh đã học xong chương trình đại học Quản trị kinh doanh. Và chẳng cần đợi đến khi có đủ 50 triệu đô-la và tấm bằng Thạc sĩ trong tay, Jerome cưới luôn Lisa, cô gái mà anh yêu và tôn thờ như “một phụ nữ Do Thái đặc biệt”.

Trong không khí trang nghiêm, từng bừng và cũng rất lãng mạn của lễ thành hôn, ba người bạn lại có dịp gặp nhau và ôn lại câu chuyện cá cược khi xưa. Itamar và Eran ngỡ ý rằng, những mục tiêu cao cả mà họ đã cùng Jerome đặt ra không nhất thiết phải được thực hiện quá hoàn hảo. Nhưng Jerome tươi cười nói, công việc làm ăn của anh hiện nay rất có triển vọng, và thời gian còn lại một năm nữa là quá đủ để anh hoàn thành nốt những gì còn lại.

* * *

Dựa trên cốt truyện phi thường này, cuốn sách dần dần hé lộ *những bí ẩn về sự thông thái của người Do Thái*. Nó kể chuyện về một dân tộc Do Thái thông tuệ với những phương pháp và kỹ thuật xây dựng và phát triển tầng lớp trí thức đã được giữ kín hàng ngàn năm như một bí mật mang tính văn hóa. Ở thời Trung đại, hơn 17% những nhà khoa học hàng đầu là người Do Thái, trong khi dân tộc Do Thái chỉ chiếm 1% dân số loài người.

Cho đến nay, người Do Thái luôn được gắn với phẩm chất về chất xám và trí tuệ. Thuật ngữ “Bộ óc Do Thái”, dùng để chỉ một người nào đó thật thông thái, đã trở thành cụm từ được sử dụng bởi cả những người Do Thái và người không phải Do Thái. *Không còn nghi ngờ gì nữa, Do Thái có lẽ là dân tộc giàu có nhất trên thế giới nếu tính về tài năng.* Những cái tên Do Thái nổi bật, chiếm giữ nhiều vị trí quan trọng và có tầm ảnh hưởng lớn trong nhiều lĩnh vực khác nhau. Những số liệu thống kê sau đây cho thấy sự thành công vĩ đại mà dân tộc nhỏ bé này đã đạt được:

Về tư tưởng: Moses, Sigmund Freud, Albert Einstein. Thậm chí cả Karl Marx và chúa Jesus cũng là người Do Thái.

Chính trị: Cựu Ngoại trưởng Mỹ Kissinger, Thủ tướng Áo Bruno Kreisky, Thủ tướng Pháp Pierre Mendes-France, Thủ tướng Na Uy Grew Brondenvald...

Văn học: Shai Agnon, Shalom Aleichem, Isaac Bashevis Singer, Franz Kafka, Isaac Asimov, Joseph Heller...

Âm nhạc cổ điển: Yascha Heifetz, Daniel Burnbaum, Isaac Stern, Arthur Rubinstein.

Ngành giải trí: Barbara Streisand, Mandy Patinkin, Billy Joel, Simon & Garfunkel, Paul Anka, Jerry Seinfeld, Jackie Mason, Marcel Marceau, Larry

King, David Copperfield...

Điện ảnh: Woody Allen, anh em nhà Marx, Billy Crystal, Steven Spielberg, Bette Midler, Harrison Ford...

Kinh doanh: Reichman, Bronfman, Estee-Lauder, George Soros, Ralph Lauren, Ben Cohen, Adam Citroen...

Ở nước Mỹ hiện nay: Có 1/3 triệu phú Mỹ, và 20% giáo sư tại các trường đại học hàng đầu của Mỹ là người Do Thái.

* * *

Đọc đến đây, chắc quý bạn đọc rất nóng lòng muốn biết: *Người Do Thái đã sáng tạo ra những gì và nguồn gốc trí tuệ của họ xuất phát từ đâu?* Trong khuôn khổ của *Lời giới thiệu* này, chúng tôi chỉ có thể nói rằng, để đạt được thành công và trở thành một “thiên tài” đích thực, Jerome đã chăm chỉ và cố gắng hết mình. Bên cạnh đó, anh đã được hai người bạn thân nhiệt tình giúp đỡ, được vị giảng sư trường đạo Dahari giảng giải về triết lý, được một cậu sinh viên trường đạo là Schneiderman chia sẻ kinh nghiệm học hỏi, được cô gái Lisa hướng dẫn các thuật nhớ, được ông bác của Lisa là Samuel cho lời khuyên, thậm chí còn được những người bình thường như anh chủ quán cà phê Fabio khích lệ.

Công ty Sách Alpha xin trân trọng giới thiệu cuốn sách rất hay này với bạn đọc, và xin chân thành kính chúc bạn đọc ngày càng đạt được nhiều thành công mới trong cuộc sống.

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH ALPHA

MỤC LỤC

LỜI GIỚI THIỆU	5
1 MỘT BUỔI TỰ TẬP TẠI QUÁN CAFE LADINO	13
2 BÍ ẨN VỀ SỰ THÔNG THÁI CỦA NGƯỜI DO THÁI	31
3 LỜI TIỀN TRI CỦA FRANKEL	61
Nguyên lý của trí tưởng tượng	
4 TRÍ THÔNG MINH CỦA NGƯỜI SỐNG SỐT	89
Nguyên tắc của chú chuột lang thang	
5 TẠI SAO NGƯỜI DO THÁI LUÔN TRẢ LỜI MỘT CÂU HỎI BẰNG MỘT CÂU HỎI KHÁC?	113
6 SỰ SÁNG TẠO CỦA NGƯỜI DO THÁI	126
Nguyên tắc về việc nâng cấp	
7 HÃY TÌM CHO MÌNH MỘT THẦY ĐẠO SIÊU ĐẲNG	135
Nguyên lý của nguồn cảm hứng	
8 LUÔN LUÔN GHI NHỚ VÀ KHÔNG BAO GIỜ LÃNG QUÊN	160
Động cơ của người Do Thái	

9	NHỮNG GHI CHÉP KỲ DIỆU CỦA THẦY DAHARI	185
	Các phương pháp sử dụng hình vẽ để viết có hiệu quả	
10	KỸ NGHỆ CỦA TRÍ THÔNG MINH	212
	Bí quyết học tập tại các trường đạo	
11	HỢP NHÓM VỀ SỰ CẢI THIỆN TRÍ NHỚ CỦA JEROME	246
	Phần 1: Các phương pháp tăng khả năng tập trung và tiếp thu kiến thức	
12	HỢP NHÓM VỀ SỰ CẢI THIỆN TRÍ NHỚ CỦA JEROME	286
	Phần 2: Những phương pháp đặc biệt để ghi nhớ một lượng thông tin lớn trong thời gian ngắn	
13	LÀM THẾ NÀO ĐỂ NHỚ ĐƯỢC NHỮNG VIỆC CẦN LÀM, CÁC LOẠI DANH SÁCH VÀ CÁC CÂU CHUYỆN CƯỜI	330
14	PHƯƠNG PHÁP HỌC NGOẠI NGỮ VÀ CÁC THUẬT NGỮ	349
15	KHUÔN MẶT THIÊN THẦN.....	378
	Làm sao để nhớ được khuôn mặt và tên người	
16	JEROME - BẬC THẦY CỦA TRÍ TUỆ DO THÁI.....	413

1

Một buổi tụ tập tại quán Café Ladino

Chỉ một câu nói. Chỉ từng đó thôi cũng có thể thay đổi cuộc đời một con người. Dù sao, đó là điều đã xảy ra với Jerome...

Trên tầng 14 của khách sạn Marriott ở Tulsa, Oklahoma, trong lúc đợi thang máy xuống tiền sảnh, tôi bắt đầu thấy hồi hộp. Lúc cửa thang máy mở ra là lúc tôi đang duyệt lại một lượt tất cả những điểm cơ bản trong bài phát biểu sắp tới của mình.

Trong thang máy có một anh chàng cao to, vai rộng, mặc một bộ vest màu trắng đầy hoa văn, trên đầu anh ta ngự một chiếc mũ cao bồi, còn cổ thì đúng đưa một chiếc thánh giá bằng vàng. Đôi ủng cao bồi là phụ kiện cuối cùng làm nên bộ trang phục hoành tráng của anh ta, đúng là một hình ảnh rất ấn tượng. Chỉ thiếu mỗi con ngựa, mà có khi nó đang đợi ở ngoài bãi đỗ xe của khách sạn cũng nên. Trên ve

áo anh chàng cao bồi có một tấm thẻ ghi tên cuộc hội thảo mà tôi sắp tham dự. Tấm thẻ ghi, “Jim Brown, Houston, TX.”

“Chào anh,” tôi mở lời với người lạ mặt khi bước chân vào buồng thang máy.

“Xin chào,” anh ta đáp lời với âm mũi đặc trưng của người Texas cùng một nụ cười tươi, rộng đến tận mang tai. Anh ta liếc nhìn tấm thẻ ghi tên tôi và đọc to, “Eran Katz, Jerusalem, Israel, Diễn giả”. Một chút ngạc nhiên làm nụ cười của anh ta còn tươi hơn.

“Anh đến từ Jerusalem Đó hả?”, anh ta hỏi tôi.

Jerusalem Đó, theo tôi hiểu, tức là Jerusalem – thủ đô của Israel chứ không phải Jerusalem – một trong số những thị trấn nhỏ nhỏ ở Mỹ có cùng tên.

“Một và chỉ một mà thôi,” tôi đáp lại, lòng đầy tự hào.

“Tôi đã luôn mơ ước một ngày được đến đó.”

“Chín trăm đô, mười hai tiếng, thế là đến nơi rồi,” tôi nói lại. Anh chàng có tên Brown mỉm cười hiểu ý.

“Anh là diễn giả buổi sáng nay hả?”, anh ta nói, nửa khẳng định, nửa dò hỏi.

“Phải.” Tôi nghĩ đến những lo lắng của mình về chủ đề của bài phát biểu, vậy nên tôi quyết định nói sơ qua cho anh ta về chủ đề tôi sắp trình bày.

“Nghe có vẻ rất thú vị đấy,” anh ta động viên tôi.

“Cảm ơn. Tôi cũng chỉ mong có thế,” tôi trả lời khi cánh cửa thang máy mở ra tiền sảnh.

“Chắc chắn là thế rồi,” Brown nói chắc như đinh đóng cột khi chúng tôi cùng nhau ra khỏi thang máy. **“Những người Do Thái các anh là những người thực sự rất thông minh.”**

Tôi mỉm cười khi chào tạm biệt, rồi hai người đi về hai phía khác nhau.

Có thể trong những hoàn cảnh khác, tôi sẽ cảm thấy một chút phân biệt chủng tộc trong những lời anh ta nói, nhưng Jim Brown gây cho tôi ấn tượng rằng anh ta là một người tốt và chân thành. Anh ta không phải là người đầu tiên nói những lời đó với tôi, và tôi cũng chẳng phải là người Do Thái đầu tiên được nghe lời khen đó. Tôi đi dạo loang quanh trong tiền sảnh, cảm giác hơi lạ lẫm. Tận sâu trong tâm trí mình, có một điều gì đó vẫn khiến tôi không yên – một điều gì đó rất khó nắm bắt mà tôi không thể chạm đến được. Trong lúc tiếp tục suy ngẫm về điều đó, tôi đã đi đến một kết luận rằng, về cơ bản, bây giờ tôi có hai mối quan tâm:

1. Tại sao ai cũng nói như vậy về người Do Thái?
2. Làm thế nào để tìm được chính xác chỗ ăn sáng trong vòng hai mươi phút tới?

Bởi những thôi thúc của cái dạ dày luôn được đặt lên hàng đầu trong danh sách ưu tiên nên tôi đành gạt qua một bên bí ẩn về “Những người Do

Thái thông minh”. Tôi có cảm giác rằng vào lúc bảy rưỡi sáng như thế này, một tách cà phê đặc và một chiếc bánh sừng bò sẽ tốt cho kỹ năng thuyết trình của tôi hơn nhiều so với lời giải cho một thắc mắc nho nhỏ về triết học.

Một tuần sau cuộc gặp với Jim Brown, như thường lệ, tôi lại gặp Itamar và Jerome tại quán Café Ladino. Sáng thứ Sáu nào cũng vậy, cứ 10 giờ là chúng tôi hẹn nhau ở quán cà phê nhỏ bé, quen thuộc này, một cái lỗ tí xiu trên bức tường rộng lớn, một góc khuất nằm trong một ngõ nhỏ ở khu Nahlaot của Jerusalem. Rất ít người biết đến quán cà phê tuyệt vời này. Jerome đã phát hiện ra nó từ hồi hẵn còn đi giao báo buổi sáng. Những bài hát Do Thái tiếng Ladino¹ và ánh sáng màu cam mê hoặc đã thu hút hẵn vào cái mà ban đầu hẵn cứ ngỡ là một tầng hầm. Hẳn bước tiếp thêm bốn bước nữa, những bước chân dẫn hẵn từ con phố vào trong một cái hang được chiếu sáng bằng những ngọn đuốc. Sàn nhà được trải bằng những tấm thảm Ba Tư, những chiếc bàn hình tròn rải rác khắp căn phòng. Nơi đó có không khí mát mẻ, dễ chịu. Chủ nhân của quán, Fabio, là một người đam mê tiếng Ladino. Đó là lý do vì sao những bài hát thuần tiếng Ladino, từ những bản nhạc nhẹ nhàng lãng mạn cho đến những bài hát salsa khó tìm, luôn

1. Ladino: tiếng Tây Ban Nha pha Do Thái.

đều đặn phát ra từ những chiếc loa giấu kín. Trong nhiều năm, Fabio đã cố gắng rất nhiều để cải thiện quán. Anh ta đã cho đập bức tường phía sau, mở một cánh cửa thông ra khoảng sân nhỏ sau quán. Anh ta thuê người xây một khoảng hiên rất đẹp, trồng vài cái cây quanh đó và đặt một bức tượng bằng đồng pha thiếc mà anh họ anh ta tự tay làm. Thế đấy, đó là nơi chúng tôi vẫn gặp nhau vào thứ Sáu hàng tuần, đúng 10 giờ; thỉnh thoảng chúng tôi ngồi trong cái hang, đôi lúc lại ở ngoài hiên, tùy thuộc vào thời tiết và tâm trạng mỗi lần đến quán. Những người khách còn lại của quán là những cặp đôi lãng mạn hoặc những người khách du lịch tình cờ đi ngang qua.

Thực ra thì chính ba chúng tôi cũng gặp nhau rất tình cờ.

Itamar Forman và tôi biết nhau từ hồi học đại học. Tôi vẫn thường copy bài tập của cậu ta để chuẩn bị cho những buổi thảo luận chuyên đề mà chúng tôi cùng tham gia. Cậu ta đủ tốt bụng để giúp tôi, còn tôi thì đủ tốt bụng để chấp nhận sự giúp đỡ đó. Có một người bạn như thế, tôi thấy chẳng việc gì phải bắt bản thân mình quá sức, nhất là khi tôi còn có những môn học khác đòi hỏi nhiều thời gian và sức lực hơn. Đôi khi, tôi còn trả tiền cho Itamar để cậu ta làm bài cho tôi – nhất là khi tôi không có đủ thời gian; như hồi mùa hè năm 1990 chẳng hạn, khi đó là thời gian diễn ra World Cup ở Italia. Dù rất tôn

trọng khóa học về “Những nhân tố trong mối quan hệ giữa người Do Thái và người Ả Rập kể từ Ngày chuyển giao đến nay,” nhưng trong những ngày đó, mối quan hệ giữa Macro van Basten và Ruud Gulit của đội Hà Lan còn quan trọng với tôi hơn nhiều.

Hiện tại, Itamar là giáo sư giảng dạy môn Khoa học Chính trị. Cậu ta đã kết hôn với Dalia, cô gái cậu ta quen ở trường đại học và họ đã có hai đứa con sinh đôi đặt tên là Omry và Noa.

Jerome lại là một câu chuyện hoàn toàn khác. Jerome và tôi gặp nhau nhờ chiếc FIAT 127 nho nhỏ, xinh xinh của hắn. Hắn đã tông vào đuôi xe tôi trong khi lùi ra khỏi bãi đậu. Tôi nhớ mình đã bóp còi chiếc Subaru của mình inh ỏi nhưng chả có tích sự gì. Hắn thậm chí còn không thèm nhìn vào gương chiếu hậu trước khi bắt đầu lùi. Lúc đó hắn đang bận nghe tường thuật trận bóng đá trên đài giữa đội Hà Lan và Brazil, và đúng vào lúc hắn sang số lùi thì Frank Rijkaard làm bàn đưa Hà Lan lên dẫn trước. Vì cũng là một fan bóng đá cuồng nhiệt nên tôi phải đồng ý với hắn rằng sang số lùi vào đúng lúc ai đó ghi bàn là một điều hoàn toàn khó kiểm soát. Ở đây, chúng tôi nói về hai hành động ở hai thái cực hoàn toàn mâu thuẫn với nhau.

Khi Jerome chui ra khỏi xe để đánh giá thiệt hại mà hắn đã gây ra, mắt tôi bắt gặp hình ảnh một gã cao ngều, gầy nhẳng với mái tóc bờm sư tử lảo lẩn, cặp kính tròn màu đen giống cặp kính mà

Buddy Holly vẫn hay đeo. Tuy vậy, điều ấn tượng nhất ở vẻ ngoài của hắn lại là chiếc áo. Trên đó in một hình vẽ, màu sáng, trông giống như “bà ngoại” Golda Meir, cựu Thủ tướng Israel. Chính cái khoảnh khắc đó, tôi đã nhận ra Jerome đặc biệt đến mức nào. Có bao nhiêu người dám đi khắp nơi với một chiếc áo phô ra hình của Golda Meir chứ? Kể từ đó, chúng tôi trở thành những người bạn vĩ đại của nhau. Jerome là một người cực kỳ đặc biệt. Hắn sinh ra ở Australia và mặc dù hắn đã sống ở Israel hơn 25 năm nhưng hắn vẫn có chất giọng đặc trưng của dân mới nhập cư. Hắn đặc biệt hay mặc những chiếc áo với màu sắc dễ gây hiểu lầm là mua ở Hawaii và các đảo vùng Caribbean, trên những chiếc áo đó in những bức hình nghệ thuật của những người mà chẳng ai nghĩ sẽ đem in lên áo. Thay vì những tấm hình của Bon Jovi, Bono¹ hay những ngôi sao nhạc rock khác, trong bộ sưu tập của Jerome, người ta sẽ có thể bắt gặp Khadaffi, Madeline Albright, Abba Eban hay thậm chí là Nelson Mandela² khoác trên mình bộ đồ Người dơi. Đến tận bây giờ, Jerome vẫn kiếm được kha khá từ những chiếc áo như thế.

1. Bon Jovi, Bono: các ban nhạc, ca sĩ nhạc rock nổi tiếng thế giới.

2. Khadaffi: người lãnh đạo cuộc cách mạng của Lybia; Madeline Albright: cựu Ngoại trưởng Mỹ thời Tổng thống Clinton; Abba Eban: nhà ngoại giao, nhà chính trị người Israel; Nelson Mandela: tổng thống da màu đầu tiên của Nam Phi.

Jerome là một anh chàng vui tính. Hắn rất có khiếu hài hước và niềm lạc quan của hắn dành cho cuộc sống có thể biến mọi trở ngại trên con đường hắn đi thành những kinh nghiệm vĩ đại. Hắn có đến cả triệu bạn bè và dành phần lớn thời gian của cuộc đời để chạy xô từ bữa tiệc này sang bữa tiệc khác. Chúng tôi là những người bạn “trí thức” của hắn. Ít nhất, đấy cũng là từ mà hắn vẫn khoái dùng để giới thiệu chúng tôi với mọi người trong những dịp hiếm hoi chúng tôi đi dự tiệc cùng hắn.

Vậy đó, theo lệ thường, như tôi đã nói, chúng tôi lại tụ tập vào một thời điểm quen thuộc, ở một nơi quen thuộc mà không hề biết rằng cái ngày thứ Sáu đặc biệt đó sẽ thay đổi cuộc đời chúng tôi...

Chúng tôi đang ngồi tán chuyện về việc làm ăn của Jerome và về chuyến đi mới nhất của tôi tới Mỹ. Đến cuối buổi, tự nhiên tôi nghĩ đến Jim Brown và kể cho hai người nghe về cuộc đối thoại trong thang máy.

“Ai là người đầu tiên quan niệm rằng người Do Thái là những người có trí thông minh vậy nhỉ?”, tôi đặt vấn đề với Itamar. “Chỉ là định kiến hay nó có gắn với một sự kiện nào đó?”

Itamar nhún vai và nhìn lên trời.

“Nghe này,” cậu ta nói to suy nghĩ của mình thành lời, “trong quá khứ, và thậm chí cả ngày nay

nữa, người Do Thái luôn được gắn với phẩm chất về chất xám và trí tuệ. Thuật ngữ ‘Bộ óc Do Thái’ dùng để chỉ một người nào đó thật thông thái, đã trở thành cụm từ được sử dụng bởi cả những người Do Thái và người không theo đạo Do Thái.” Cậu ta ngừng lại để suy nghĩ một lát. “Nhưng điều này rất thú vị,” cậu ta bỗng nhiên nói tiếp. “Điều bí ẩn này đã phát triển như thế nào, và về mặt học thuật mà nói thì nó có còn tồn tại không? Tớ chưa bao giờ ngẫm nghĩ thật kỹ về vấn đề này.”

“Không phải chỉ vì một kiểu đại loại như chủ nghĩa bài Do Thái hả?”, tôi gợi ý, cố tìm lời giải cho vấn đề mình đưa ra.

“Không hẳn là thế,” Itamar nhận xét. “Có những người không chịu ảnh hưởng của những thiên kiến đó, và họ chấp nhận điều này như một thực tế hoàn toàn rõ ràng, mặc dù cũng có xen lẫn một chút đổ kỵ. Một kiểu đổ kỵ xuất phát từ lòng ngưỡng mộ,” Itamar khẳng định. “Mặt khác, nếu là quan điểm bài Do Thái thì ‘bộ óc Do Thái’ phải được nói bằng những từ ngữ tiêu cực chứ.”

“Rõ ràng là,” Jerome xen vào cuộc thảo luận, “một người Do Thái thông minh là một người Do Thái nguy hiểm. Chính từ điều này, người ta mới dựng nên điều bí ẩn đó – bởi vì đối với họ một bộ óc Do Thái là một kẻ xảo quyệt, nham hiểm và khó lường.”

“Dù thế nào đi nữa,” Itamar tiếp tục mà không thềm để ý đến lời của Jerome. “Có một điều rất thú vị là những người Do Thái, ít nhất, đã thành công trong việc liên kết những kẻ không ưa họ và những người ủng hộ họ trong một điều: chưa từng có ai nói người Do Thái ngu ngốc. Một khuôn mẫu đã luôn gắn liền với người Do Thái – và mọi đứa trẻ đều lớn lên với khuôn mẫu này – rằng dân tộc Do Thái là một dân tộc thông minh, khôn khéo và có đầu óc nhạy bén.”

Tôi nhìn Itamar đẩy ngưỡng mộ. Theo nhịp được quá trình suy nghĩ rất hệ thống và logic của cậu ta lúc nào cũng là một trải nghiệm rất thú vị với tôi. Khi ai đó hỏi cậu ta bất cứ câu hỏi gì, cậu ta không bao giờ trả lời chỉ mang tính chất chiếu lệ. Cậu ta luôn suy nghĩ theo chiều sâu của vấn đề.

“Mà thực ra, chả có gì bất thường trong chuyện này,” cậu ta tiếp tục, một mình chứng hùng hồn cho những điều mà tôi đang nghĩ về cậu ta. “Dân tộc nào chẳng có một vài kiểu khái quát hóa như thế. Hầu như tất cả các dân tộc đều có những nét đặc trưng nhất định gắn liền với mình, cho dù những nét đặc trưng này có thật hay không đi chăng nữa. Người Scotland keo kiệt, người Mexico lười biếng, người Thụy Sĩ nghiêm khắc, người Nhật láu cá, người Đức mô phạm...”

“Xem nào,” Itamar nói tiếp, “còn gì nữa không nhỉ... À, người Italia thì sao nhỉ?”

“Người Italia là những người tình tuyệt vời,” Jerome phát biểu.

“Còn người Pháp?” Itamar vẫn tiếp tục.

“Người Pháp cũng là những người tình tuyệt vời,” Jerome thông thái khẳng định.

“Có dân tộc nào không khiến cậu nghĩ đến chuyện trăng hoa lãng nhãng không hả?”, tôi hỏi Jerome.

“Có chứ,” hắn trả lời. “Người Polak¹. Tớ không thể tượng tượng ra cảnh họ trên giường.” Ba chúng tôi cùng bật cười khúc khích khi nghĩ đến cảnh đó. Vấn đề ở đây là mặc dù cuộc thảo luận là về chủ đề các mẫu hình đặc trưng, câu nhận xét này vẫn cho thấy Jerome là người thích phân biệt chủng tộc và khoái châm biếm.

“Tại sao những con chó ở Ba Lan lại có mũi tẹt?”, Jerome tiếp, và sau một vài giây im lặng, “Bởi vì chúng đuổi theo những chiếc xe đang đậu!” Hắn phá ra cười làm chúng tôi cười theo.

Trong mấy phút sau đó, chúng tôi lao vào những trận cười nghiêng ngả khi cả ba thay nhau kể chuyện cười về các dân tộc khác nhau, mỗi câu chuyện lại khiến người kia nhớ đến một câu chuyện cười đại loại như thế. Dần dần, chúng tôi cạn hết những câu chuyện và ngồi đó im lặng, cố gắng lấy lại hơi sau những trận

1. Âm chỉ ý khinh miệt người Ba Lan.

cười một lử. Một lần nữa – ‘hình như’ những “người Do Thái thông minh” không có sự nhạy cảm với những nét đặc trưng của các dân tộc khác và tự chiều chuộng mình bằng việc cười cợt. Nếu chỉ đơn giản là kể các câu chuyện theo một mạch thống nhất thì đã đành... nhưng đằng này bạn ta lại kể chuyện đùa để cười đùa, giễu cợt. Liệu bạn có cười không nếu một nhóm những gã người Tây Ban Nha phá lên cười trước những câu đùa về chuyện người Do Thái viêm màng túi?

Jerome nghịch chiếc tách cà phê của hắn, nhìn chằm chằm vào đó như kiểu đang nằm mơ giữa ban ngày. Tôi mân mê gói đường, còn Itamar hết gập lại duỗi chân trong khi dán mắt vào cặp vợ chồng già mới bước vào quán.

“Và chuyện những người Do Thái thông minh,” Itamar lên tiếng, đưa chúng tôi trở lại với chủ đề đang dở, “thật thú vị”. Cậu ta tiếp tục trầm ngâm. “Tớ phải tìm hiểu xem tại sao lại có điều bí ẩn này mới được.” Trông cậu ta như thể thực sự đang rất trăn trở trước vấn đề đó.

“Các cậu biết đấy,” tôi bắt chọt lý luận. “Tớ đã giảng một vài buổi tại Viện ngôn ngữ Do Thái về việc cải thiện trí nhớ. Cuối mỗi buổi dạy, sinh viên lớp Torah¹ hay đến chỗ tớ và nói về những phương pháp nghiên

1. Torah: Thánh kinh của người Do Thái, còn gọi là *Ngũ thư*, gồm năm cuốn.

cứu, những kỹ năng phát triển trí nhớ mà họ vẫn sử dụng. Điều thú vị, điều này có liên quan đến vấn đề chúng ta đang thảo luận, là tớ chưa từng bắt gặp những phương pháp đó trong bất cứ cuốn sách nào hay trong bất cứ nghiên cứu nào mà tớ từng thực hiện.”

Mắt Itamar sáng lên. “Cậu nói nghiêm túc chứ?” Cậu ta kéo ghế thẳng lại và ngồi dựa về phía tôi.

“Rất nghiêm túc,” tôi trả lời.

“Điều đó thật đáng kinh ngạc,” cậu ta nói bằng một giọng phấn khích mà tôi không thể nào hiểu nổi. Cậu ta nhìn chăm chăm ra ngoài cây táo trồng trong sân, đôi mắt đảo đảo cho thấy cậu ta đang suy nghĩ hết công suất.

“Điều gì đáng kinh ngạc cơ?” Jerome, cũng giống như tôi, đang cố gắng hiểu sự việc.

“Ở đây, chúng ta có hai điểm,” cậu ta phân tích tình huống theo đúng cái kiểu ‘Itamar-biết-tuốt’ đặc trưng của mình. “Chúng ta có một điều bí ẩn đằng sau sự khôn ngoan và sắc sảo của người Do Thái, và chúng ta có những phương pháp thực tế mà người Do Thái đã sử dụng trong hàng thế kỷ qua!” Cậu ta phá vỡ dòng suy nghĩ của chính mình. “Nếu tớ hiểu đúng, chúng ta đang có một câu chuyện vĩ đại trong tay – câu chuyện về **một dân tộc Do Thái thông tuệ với những phương pháp và kỹ thuật phát triển tầng lớp trí thức đã được giữ kín hàng ngàn năm**

như một bí mật mang tính chất văn hóa. Chúng ta có thể viết nên một cuốn sách vĩ đại về tất cả những điều này.”

“Tại sao phải làm thế?”, Jerome hỏi, chẳng thêm che dấu sự thiếu hứng thú của mình.

“Để tất cả mọi người trên thế giới này có thể được hưởng lợi từ bí mật đó, tất nhiên là thế rồi,” Itamar đập mạnh tay xuống bàn đầy hăng hái. “Nghĩ mà xem. Chúng ta có thể dạy cho những đứa trẻ người Na Uy, chẳng hạn thế, cách để ghi hàng núi thông tin về các bài kiểm tra thông qua việc sử dụng chính những phương pháp đã giúp các sinh viên Do Thái theo học tại trường đạo nhớ được kinh Talmud giỏi đến vậy! Chúng ta cũng có thể dạy các thương nhân cách đàm phán, thương thuyết bằng chính phương pháp mà các nhà buôn Do Thái đã làm ở châu Âu... hay... thậm chí... chúng ta có thể chỉ cho sinh viên Harvard cách đạt toàn điểm A bằng chính những kỹ thuật đã biến Marahal của Praha hay Gaon của Vilna¹ thành những học giả Torah vĩ đại!

“Nếu chúng ta nói đến những phương pháp có hiệu quả thì tại sao lại phải bó hẹp chúng trong khuôn khổ bức tường của những trường đạo chứ? Tại sao tất cả mọi người lại không áp dụng những

1. Marahal of Prague và Gaon of Vilna: những học giả kinh Talmud nổi tiếng.

phương pháp đó chứ? Các cậu có hiểu điều tớ muốn nói không? Chúng ta có thể bật mí những bí mật của bộ óc Do Thái!” Cậu ta kết thúc suy nghĩ của mình bằng một sáng kiến, một điều đang bắt đầu sôi sục lên trong tâm trí mình.

Sự kích động của Itamar bắt đầu ảnh hưởng đến tôi. Có một điều gì đó trong những điều cậu ta nói thực sự rất độc đáo. Đó là kiểu ý tưởng mà bạn sẽ tự hỏi chính mình, “Làm sao mà mình lại không nghĩ ra sớm hơn nhỉ?”

Một lúc sau, Jerome buông ra một câu làm chúng tôi cực hứng.

“Xin lỗi nhé, nhưng chính xác thì ‘chúng ta’ mà bọn mình đang nói đến là ai vậy? Với tất cả lòng tự trọng, tớ chính xác không phải là ứng cử viên thích hợp cho vị trí đồng tác giả đâu đấy. Đầu tiên, tớ chỉ vừa đủ điểm qua được kỳ thi SAT¹. Thứ hai, trừ khi có phương pháp nào đó để phát triển tri thức hướng tới việc kiếm một cô bạn gái, còn nếu không, tớ chẳng hứng thú với cuốn sách của các cậu đâu,” Jerome nói huých toẹt. Rồi ngay lập tức, hắn nói thêm “dù vậy, tớ sẵn sàng giúp các cậu tiếp thị tại thị trường Carribe. Biết đâu kế hoạch này lại giúp vụ kinh doanh quần áo của tớ ở đây phát đạt thì sao. Nó sẽ nhắc người ta

1. SAT: kỳ thi chuẩn hóa vào các trường đại học của Bắc Mỹ.

nhớ rằng người Do Thái là những người cực kỳ sáng láng... đại loại như thế.” Hấn cười tự mãn ra vẻ rất đồng tình.

“Cậu nói gì ấy nhỉ, Eran?” Itamar hỏi tôi. “Cậu có muốn thực hiện ý tưởng này không?”

“Nghe có vẻ thú vị lắm,” tôi trả lời. “Thực sự rất hấp dẫn.” Tôi không thể kiềm chế được.

Itamar thu xếp mấy thứ đồ lặt vặt của cậu ta và ra hiệu cho bồi bàn đem hóa đơn đến cho chúng tôi. “Đến thứ sáu tuần sau, tớ sẽ tìm hiểu được sự hình thành bí ẩn về người Do Thái thông minh. Tớ có một vài giả thuyết về sự bí ẩn này.” Cậu ta nguệch ngoạc vài dòng ra một tờ khăn ăn nhỏ, nhét nó vào túi bên của chiếc cặp da và kéo ghế đứng dậy. “Xin lỗi nhưng tớ phải đi đây. Tớ có hẹn với nha sĩ,” cậu ta giải thích.

Jerome cũng đứng dậy và thay cặp kính đọc sách bằng một cặp kính râm thời trang. “Cả tớ, cũng phải đi con đường của mình đây,” hấn nói. “12 giờ tớ có hẹn với chuyên gia chăm sóc sắc đẹp, Bob,” hấn lại một lần nữa giở câu đùa quen thuộc.

“Còn tớ thì có hẹn với cái hóa đơn, chắc là vậy rồi,” tôi thở dài khi thọc tay vào túi quần và rút ví ra.

Liên kề với bãi đỗ xe bên ngoài, trước khi đến lối vào siêu thị, tôi chợt thấy cô Lippman, cô giáo của tôi hồi lớp sáu. Hai mươi năm đã trôi qua kể từ lần cuối tôi gặp cô (nói đúng hơn là làm phiền cô, như

tôi vẫn thường vậy), và tôi nghĩ rằng mình nên lịch sự một chút bằng cách đến chào cô. Tôi băng qua đường và gọi to. “Cô Lippman ơi.”

Cô quay lại và nheo nheo mắt, cố nhận ra xem tôi là ai. “Yossi à,” cô hướng về phía tôi.

“Eran ạ,” tôi sửa lại.

“Eran Burnstein!” cô nói thêm.

“Eran Katz.”

“Eran Katz hả!” cô kêu lên cùng một nụ cười gượng. “Ôi, tất nhiên là cô nhớ rồi.”

Trên khuôn mặt cô tôi chẳng thấy có dấu hiệu gì chứng tỏ niềm vui của cô khi gặp lại cậu học trò cũ là tôi.

Tôi hỏi thăm tình hình cô và tỏ ý muốn nghe những điều cô đã trải qua trong suốt hai mươi năm qua. Rõ ràng là cô đã đi qua rất nhiều sự kiện. Mà thực tế là hình như năm nào cũng có một điều gì đó đáng kể xảy ra với cô, và tôi là một kẻ cực kỳ may mắn mới được nghe tất cả những sự kiện đó, với tốc độ khoảng mười lăm phút cho mỗi năm.

Mặc dù sự chán ngán và khó chịu đã vây xung quanh tôi nhưng tôi nghĩ mình nên cho cô một chút cảm giác hài lòng trong nghề nghiệp. Nhiều năm đã trôi qua từ khi tôi phá hoại những buổi cô lên lớp hay đơn giản chỉ là không thèm đến lớp, giờ tôi tự hào nói với cô rằng tôi, một học sinh cá biệt, đang

viết một cuốn sách về bí mật của bộ óc Do Thái, và tôi đang tìm hiểu sự thật đằng sau bí ẩn về sự thông minh của người Do Thái.

“Cái đó thì có gì mà tìm hiểu?” Cô hỏi tôi, với đúng cái giọng của một bà giáo. “Đó là một thực tế! Người Do Thái luôn thông minh.” Tôi chợt nhớ lại lý do tại sao tôi hay bỏ giờ cô hai mươi năm về trước. Trong mọi trường hợp, chỉ cần có cơ hội là cô ngăn cản bất cứ ai có ý định viết một cuốn sách về bí ẩn sự thông thái của người Do Thái. Cô chính là bằng chứng sống cho thực tế rằng không phải người Do Thái nào cũng được Đấng tối cao ban cho một bộ óc siêu phàm. Mặt khác, chính vì cô, niềm hứng thú của tôi với việc tìm hiểu bí ẩn này tiếp tục lớn dần lên.